

Số: 254/BC-UBND

An Phú, ngày 21 tháng 8 năm 2023

BÁO CÁO
**Kết quả thực hiện kết luận sau kiểm toán về thu, chi ngân sách
năm 2021 của huyện An Phú**

Kính gửi: Đoàn Khảo sát, Giám sát HĐND tỉnh An Giang

Căn cứ Công văn số 378/UBND-KTTH ngày 12/4/2023 của UBND tỉnh An Giang về việc thực hiện khắc phục kiến nghị của Kiểm toán nhà nước;

Thực hiện theo Kế hoạch số 23/KH-HĐND ngày 08/8/2023 của Đoàn khảo sát, Giám sát HĐND tỉnh An Giang về việc khảo sát, giám sát kết quả thực hiện kết luận sau kiểm toán đối với việc quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và thu, chi ngân sách địa phương tỉnh An Giang năm 2021;

Ủy ban nhân dân huyện An Phú báo cáo việc thực hiện kết luận kiểm toán như sau:

I. Khái quát tình hình

Thực hiện Quyết định số 1138/QĐ-KTNN ngày 25/8/2022 của Tổng Kiểm toán nhà nước về Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 và Chuyên đề việc thực hiện đặt hàng, đấu thầu cung cấp dịch vụ công ích giai đoạn 2019-2021 trên địa bàn tỉnh An Giang. Tổ kiểm toán số 1 thuộc Đoàn Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 và Chuyên đề việc thực hiện đặt hàng, đấu thầu cung cấp dịch vụ công ích giai đoạn 2019-2021 trên địa bàn tỉnh An Giang của Kiểm toán nhà nước khu vực IX đã tiến hành kiểm toán tại huyện An Phú, tỉnh An Giang từ ngày 29/8/2022 đến ngày 13/9/2022.

Năm 2021, mặc dù gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, Huyện đã có nhiều nỗ lực trong thực hiện dự toán thu, chi ngân sách được giao, công tác quản lý, điều hành ngân sách địa phương cơ bản tuân thủ theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan. Các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong năm đều hoàn thành, đáp ứng đủ các nhu cầu chi trong năm. Công tác quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân huyện phù hợp với văn bản hướng dẫn của Trung Ương, địa phương và nghị quyết Hội đồng nhân dân huyện về phân bổ và thực hiện dự toán thu – chi năm 2021.

II. Việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện kết luận Kiểm toán.

1. Việc quán triệt thực hiện các kết luận kiểm toán

Sau khi có kết luận của Kiểm toán về thu, chi ngân sách năm 2021 trên địa bàn huyện An Phú. Ủy ban nhân dân huyện An Phú đã khẩn trương chỉ đạo các

ngành có liên quan thực hiện các nội dung kiến nghị của Kiểm toán về thu, chi ngân sách năm 2021.

2. Việc ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện

Thực hiện khắc phục kiến nghị của Kiểm toán nhà nước Văn phòng HĐND và UBND huyện An Phú đã phát hành Công văn số 203/VP-KT ngày 13/4/2023 truyền đạt ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo UBND huyện về việc giao Phòng Tài chính – Kế hoạch tham mưu UBND huyện báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị của Kiểm toán nhà nước theo nội dung Công văn số 378/UBND-KTTH ngày 12/4/2023 của UBND tỉnh An Giang.

3. Việc đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện

Khi có kết luận của Kiểm toán, Ủy ban nhân dân huyện An Phú giao Phòng Tài chính – Kế hoạch phối hợp với các ngành, đơn vị có liên quan thực hiện việc nộp hoàn trả vào ngân sách nhà nước theo kiến nghị của Kiểm toán nhà nước; tập hợp các hồ sơ, chứng từ, tài liệu liên quan để báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh An Giang. Đồng thời tổ chức cuộc họp để rút kinh nghiệm và chấn chỉnh các đầu công việc theo nội dung kiến nghị của Kiểm toán nhà nước.

III. Kết quả thực hiện.

1. Kết quả thực hiện những yêu cầu, kiến nghị

a) Những yêu cầu, kiến nghị theo thông báo kết luận kiểm toán

- Chấn chỉnh, khắc phục hạn chế trong quản lý đã được phát hiện trong các công tác: Giao dự toán thu hàng năm cao hơn dự toán tỉnh giao nhưng khi phân bổ, giao dự toán chi UBND huyện không giữ lại 50% tạo nguồn cải CCTL theo quy định; phân bổ, giao dự toán các hội đặc thù chưa đảm bảo nguyên tắc tự quản theo khoản 1 Điều 3 Nghị định số 45/2010/NĐ-CP; chưa phân bổ hết dự toán ngay từ đầu năm; hỗ trợ các hội không phải hội đặc thù, chưa được cơ quan có thẩm quyền giao nhiệm vụ; chấn chỉnh việc xây dựng, thực hiện phương án xử lý hụi thu ngân sách huyện chưa báo cáo Thường trực HĐND huyện xem xét theo thẩm quyền; chưa thu hồi các khoản tạm ứng kéo dài nhiều năm.

- Tổ chức rà soát, chấn chỉnh công tác phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công hàng năm; phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; phân bổ kế hoạch vốn phải tổ chức rà soát nhu cầu đầu tư công của các dự án đảm bảo giải ngân hết số vốn được giao trong năm đảm bảo mang lại hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công; công tác giám sát, đánh giá đầu tư; tổ chức lựa chọn nhà thầu; lập, thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành; xây dựng kế hoạch theo dõi, kiểm tra, đánh giá đầu tư và tổ chức thực hiện các công việc theo dõi, kiểm tra, đánh giá đầu tư trong phạm vi trách nhiệm được giao theo quy định.

- Tổ chức lựa chọn nhà thầu qua mạng đảm bảo lộ trình quy định tại Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Chỉ đạo Ban quản lý dự án Đầu tư và Xây dựng khu vực huyện An Phú: rút kinh nghiệm, chấn chỉnh những tồn tại trong công tác: Lập thiết kế - dự toán và điều chỉnh dự toán; lựa chọn nhà thầu; quản lý chất lượng công trình; quản lý khối lượng thi công; lập hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành; thực hiện thủ tục trình cơ quan có thẩm quyền (UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục thuế) ban hành quyết định cho thuê đất và thực hiện nghĩa vụ nộp tiền thuê đất theo quy định.

- Rút kinh nghiệm, chấn chỉnh tồn tại: chậm đối chiếu số dư dự toán với KBNN theo Thông tư số 342/2016/TT-BTC; hạch toán mục lục ngân sách chưa phù hợp theo hướng dẫn tại Thông số 93/2019/TT-BTC; chưa tổng hợp, lập báo cáo gửi Phòng Tài chính – Kế hoạch chi tiết số chi chuyển nguồn sang năm sau để tổng hợp toàn bộ các khoản được chuyển nguồn theo quy định.

b) Những yêu cầu, kiến nghị đã được thực hiện

*** Về thu ngân sách.**

Theo kết quả kiểm toán thì nguồn thu từ bán tải sản tịch thu sung quỹ nhà nước và tài sản hóa giá phải nộp vào ngân sách, chứ không để ở tài khoản tạm giữ.

Thực hiện theo kết quả trên, Phòng Tài chính – Kế hoạch đã chuyển từ tài khoản tạm giữ để nộp vào ngân sách với số tiền 1.026.009.443 đồng.

(kèm theo giấy nộp tiền)

*** Về chi ngân sách.**

Tổng số chi thực hiện theo kiến nghị của Kiểm toán là 3.523.792.587 đồng. Trong đó chi đầu tư XD CB là 203.303.000 đồng, chi thường xuyên là 3.320.489.587 đồng.

Căn cứ theo kiến nghị nêu trên, Ủy ban nhân dân huyện An Phú đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thực hiện khắc phục với số tiền là 3.118.952.587 đồng. Cụ thể như sau:

- Về chi đầu tư XD CB.

Ban QLDA Đầu tư và XD khu vực đã thực hiện nộp hoàn trả vào ngân sách huyện số tiền 203.303.000 đồng. Cụ thể như sau:

+ Chi phí xây dựng 04 phòng học và thiết bị trường mẫu giáo Nhơn Hội (điểm chính): 18.373.000 đồng.

+ Chi phí xây dựng trường tiểu học C Phú Hội (điểm chính): 25.691.000 đồng.

+ Chi phí xây dựng 06 phòng học, hạ tầng kỹ thuật và trang thiết bị trường mẫu giáo Nhơn Hội (điểm chính): 35.887.000 đồng.

+ Tháo dỡ và xây mới 14 phòng học trường trung học cơ sở Phú Hội: 43.148.000 đồng.

+ Xây dựng cơ sở hạ tầng và Trung tâm thương mại Long Bình: 80.204.000 đồng.

(kèm theo chứng từ nộp trả)

- Về chi thường xuyên.

Tổng số chi thường xuyên khắc phục theo kiến nghị của Kiểm toán là 2.915.649.587 đồng. Cụ thể như sau:

• **Phòng Tài chính – Kế hoạch.**

Đơn vị đã thực hiện nộp hoàn trả vào ngân sách huyện là 230.826.000 đồng. Cụ thể như sau:

- Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: 105.526.000 đồng.

- Đại hội các dân tộc thiểu số: 125.300.000 đồng.

• **Phòng Nông nghiệp & PTNT.**

Đơn vị đã thực hiện nộp hoàn trả vào ngân sách huyện là 27.155.000 đồng. Cụ thể như sau:

- Nâng cấp đường cộ Tư Thùng: 8.294.000 đồng.

Đối với 04 công trình dưới đây theo kết luận của Kiểm toán thì giảm dự toán. Tuy nhiên do thời gian thông báo của kiểm toán qua tới năm 2023 nên đơn vị đã thanh toán theo giá trị ban đầu. Từ đó đơn vị đã nộp tiền mặt trả lại ngân sách.

- Cải tạo hệ thống kênh tiêu của tiểu vùng 05 xã bờ tây sông Hậu: 2.362.000 đồng.

- Nâng cấp đê bao tiêu vùng 2 Vĩnh Bảo: 3.898.000 đồng.

- Nâng cấp đường cộ Kênh Ranh: 6.492.000 đồng.

- Nâng cấp đường cộ Đa Phước: 6.109.000 đồng.

(kèm theo giấy nộp tiền)

• **Thị trấn An Phú.**

Đơn vị đã làm thủ tục thực hiện thanh toán trong niên độ 2022 và nộp hoàn trả vào ngân sách huyện với tổng số tiền là 191.975.279 đồng. Cụ thể như sau:

- Thực hiện trang trí công viên tết: 600 đồng, đơn vị đã nộp trả kinh phí cho huyện.

- Thực hiện cải tạo đường Thoại Ngọc Hầu với số tiền 82.692.000 đồng. Do cuối năm 2021 thị trấn chưa đảm bảo đủ thủ tục để thực hiện chi, nên dự toán chi đã bị hủy, từ đó kinh phí nằm trong kết dư ngân sách thị trấn. Qua năm 2022, UBND thị trấn đã xin chủ trương sử dụng nguồn kết dư để thực hiện chi cải tạo

đường Thoại Ngọc Hầu và đã được UBND huyện phê duyệt theo Quyết định số 822/QĐ-UBND ngày 21/6/2022 của UBND huyện An Phú.

- Thực hiện công tác phòng, chống dịch Covid-19 với số tiền tồn 109.282.679 đồng. Do cuối năm 2021 tình hình phòng, chống dịch trên địa bàn thị trấn diễn biến khá phức tạp, nên thị trấn chưa kịp thời làm thủ tục chi cho công tác phòng, chống dịch nên dự toán chi đã bị hủy, từ đó kinh phí nằm trong kết dư ngân sách thị trấn. Qua năm 2022, UBND thị trấn đã xin chủ trương sử dụng nguồn kết dư để tiếp tục thực hiện chi phòng, chống dịch và đã được UBND huyện phê duyệt theo Quyết định số 2253/QĐ-UBND ngày 28/12/2022 của UBND huyện An Phú với số tiền là 70.590.000 đồng. Số tiền còn lại 38.692.679 đồng thị trấn đã nộp trả lại cho huyện.

- **Xã Khánh An.**

Đơn vị đã thực hiện nộp hoàn trả vào ngân sách huyện là 156.143.000 đồng. Cụ thể như sau:

- Kinh phí đội dân phòng tuần tra đảm bảo: 39.000.000 đồng.
- Sửa chữa khu cách ly 117.143.000 đồng.

(kèm theo giấy nộp tiền)

- **Xã Phú Hữu.**

Đơn vị đã thực hiện nộp hoàn trả vào ngân sách huyện là 26.895.179 đồng. Cụ thể như sau:

- Kinh phí trùng tu, sửa chữa đình Phú Hữu: 13.383.179 đồng.
- Kinh phí sửa chữa Đài Truyền thanh và đường điện hạ thế chợ: 12.000 đồng.
- Hỗ trợ lao động tự do, hộ kinh doanh, trẻ em và người điều trị Covid-19, lao động tạm hoãn hợp đồng do ảnh hưởng dịch: 13.500.000 đồng.

(kèm theo giấy nộp tiền)

- **Xã Phú Hội.**

Đơn vị đã thực hiện nộp hoàn trả vào ngân sách huyện là 38.048.060 đồng. Cụ thể như sau:

- Kinh phí phòng, chống dịch Covid-19: 8.248.060 đồng.
- Hỗ trợ tiền ăn đối với công dân tự phát về địa phương thực hiện cách ly tập trung: 29.800.000 đồng.

(kèm theo giấy nộp tiền)

- **Xã Phước Hưng.**

Đơn vị đã thực hiện nộp hoàn trả vào ngân sách huyện là 130.000 đồng. Cụ thể như sau:

- Kinh phí phòng, chống dịch tại TTGDTX & GDNN: 60.000 đồng.
- Kinh phí trợ cấp thôi việc: 70.000 đồng.

(kèm theo giấy nộp tiền)

• **Xã Vĩnh Trường.**

Đơn vị đã thực hiện nộp hoàn trả vào ngân sách huyện là 276.000 đồng. Cụ thể như sau:

- Thực hiện lán nhựa đoạn sạt lở ấp Vĩnh Bình: 219.000 đồng.
- Công tác bầu cử ĐHĐB khóa XV và ĐB HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026 đợt 3: 57.000 đồng.

(kèm theo giấy nộp tiền)

• **Xã Đa Phước.**

Đơn vị đã thực nộp hoàn trả vào ngân sách huyện là 78.348.815 đồng. Cụ thể như sau:

- Công tác bầu cử ĐHĐB: 200.500 đồng.
- Kinh phí thực hiện phòng, chống dịch Covid-19: 2.151.315 đồng.

Ngoài ra theo kết luận của Kiểm toán thì kinh phí cải tạo chợ Hà Bao 1 còn dư không sử dụng là 175.997.000 đồng. Theo đó UBND huyện có ý kiến như sau:

Căn cứ theo Quyết định số 1635/QĐ-UBND ngày 08/7/2021 của UBND huyện An Phú về việc giao kinh phí cho UBND xã Đa Phước thực hiện cải tạo, nâng cấp chợ Hà Bao 1 với số tiền là 730.675.000 đồng.

Căn cứ theo giấy rút thanh toán công trình thì UBND xã Đa Phước đã thực chi là 654.678.000 đồng. Như vậy số còn lại là 75.997.000 đồng không còn nhu cầu sử dụng nên UBND xã đã thực hiện nộp hoàn trả ngân sách huyện.

• **Sự nghiệp Giáo dục.**

Kinh phí mua sắm, sửa chữa và các hoạt động thường xuyên phân bổ vào mã nguồn 13 là chưa phù hợp tính chất nguồn kinh phí theo quy định, thời điểm cuối năm còn tồn 2.165.852.254 đồng, Kho bạc Nhà nước đã làm việc với Phòng Giáo dục và Đào tạo thực hiện hủy dự toán theo kiến nghị của Kiểm toán *(kèm bảng đối chiếu giảm dự toán)*.

+ **Về nguồn cải cách tiền lương.**

Theo số liệu kiến nghị của Kiểm toán, tổng nguồn cải cách tiền lương là 29.094.901.032 đồng. Trong đó:

- Nguồn cải cách tiền lương 2021 mang sang là 27.991.677.412 đồng.
- Nguồn tăng thu năm 2021 (70%) là 1.103.223.620 đồng.

Trong năm 2023 Ủy ban nhân dân huyện đã thực hiện chi cho con người từ nguồn cải cách tiền lương là 38.624.360.000 đồng. Bao gồm:

- Chi trả phụ cấp, trợ cấp cho cán bộ, công chức, viên chức công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Nghị định 76 là 6.791.360.000 đồng.

- Chi thực hiện tăng lương theo Nghị định 24 là 31.833.000.000 đồng.

Như vậy số thực chi cho con người chênh lệch so với nguồn cải cách tiền lương của Kiểm toán là 9.529.458.968 đồng. Số chênh lệch đó huyện sử dụng từ nguồn 70% tăng thu năm 2022.

c) Những yêu cầu, kiến nghị chưa thực hiện được và nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đã thực hiện, Ủy ban nhân dân huyện An Phú còn chưa thực hiện kiến nghị của kiểm toán đối với Công ty cổ phần Môi trường đô thị An Giang.

Theo thỏa thuận hợp đồng, chi phí qua phà (thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt các xã Vĩnh Lộc, Vĩnh Hậu, và Phú Hữu), Công ty đã chi vượt mức vận chuyển qua phà trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 91/2016/QĐ-UBND ngày 22/12/2016 và Quyết định số 24/2021/QĐ-UBND ngày 25/5/2021 của UBND tỉnh An Giang với số tiền là 404.840.000 đồng.

Do từ đầu năm 2023 đến nay, Ủy ban nhân dân huyện chưa ký hợp đồng thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt với công ty. Khi có hợp đồng ký kết giữa đôi bên, thì Ủy ban nhân dân huyện giao cho Phòng Tài chính – Kế hoạch làm việc với Công ty và giảm trừ dự toán số tiền 404.840.000 đồng theo kiến nghị của Kiểm toán.

2. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm.

a) Những hạn chế, khuyết điểm được chỉ ra trong thông báo kết luận kiểm toán. Những hạn chế khuyết điểm đã thực hiện được.

- Những hạn chế tồn tại về chi đầu tư:

+ Một số dự án phân bổ kế hoạch vốn trong năm nhưng không thể giải ngân.

+ Công tác lập và phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. UBND huyện không tổ chức thẩm định hoặc giao cơ quan chuyên môn quản lý đầu tư công cấp huyện thẩm định kế hoạch đầu tư công trung hạn của huyện quy định tại khoản 6 điều 55 Luật đầu tư công. Phê duyệt kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn chậm so với thời gian quy định tại điều 62 Luật đầu tư công. Không xác định nguồn dự phòng trong vốn đầu tư công trung hạn quy định tại khoản 6 điều 51 Luật đầu tư công.

+ Công tác giám sát, đánh giá tổng thể đầu tư: Địa phương không xây dựng kế hoạch theo dõi, kiểm tra, đánh giá đầu tư và tổ chức thực hiện các công việc theo dõi, kiểm tra, đánh giá đầu tư trong phạm vi trách nhiệm được giao, chưa

phân công cụ thể bộ phận, cán bộ chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đánh giá chương trình, chưa theo dõi, kiểm tra dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư.

+ Công tác lựa chọn nhà thầu: Báo cáo thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu thiếu phụ lục báo cáo thẩm định.

Thực hiện những hạn chế nêu trên, UBND huyện sẽ tiếp nhận và có giải pháp để thực hiện đúng theo luật trong thời gian tới.

- Những hạn chế về chi thường xuyên và điều hành ngân sách.

+ Hội đồng nhân dân huyện giao dự toán thu năm 2021 cao hơn dự toán tỉnh giao. Tuy nhiên khi phân bổ, giao dự toán chi Ủy ban nhân dân huyện không giữ lại 50% tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định.

Trong năm mới 2023 UBND huyện giao dự toán không tăng so dự toán tỉnh giao. Tuy nhiên năm 2023 huyện thực hiện chi cải cách tiền lương theo Nghị định 24 thì huyện có sử dụng 50% nguồn tăng thu 2021 theo kết luận Kiểm toán.

+ Tình phân bổ, giao dự toán 2021 theo biên chế năm 2020. Tuy nhiên, biên chế tỉnh giao năm 2021 giảm so với năm 2020. Phân bổ, giao dự toán kinh phí mua sắm, sửa chữa và các hoạt động không thường xuyên đối với sự nghiệp giáo dục vào mã nguồn 13 (kinh phí tự chủ) là chưa phù hợp; chưa phân bổ hết dự toán ngay từ đầu năm.

Trong năm 2023 khi giao dự toán cho đơn vị, UBND huyện thực hiện theo quyết định giao biên chế 2023. Riêng dự toán giao mua sắm sửa chữa và các khoản đặc thù, UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Tài chính – Kế hoạch thực hiện nhập dự toán cho các đơn vị theo mã nguồn 12 (kinh phí không thực hiện tự chủ). Dự toán 2023 đã được phân bổ hết, UBND huyện chỉ còn giữ lại nguồn dự phòng để thực hiện phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, công tác Quốc phòng – An ninh khi cần thiết.

+ Trong phân bổ chi thù lao và kinh phí hoạt động cho Chủ tịch Hội Cựu giáo chức không phải hội đặc thù, chưa được cơ quan có thẩm quyền giao nhiệm vụ; hỗ trợ cho các đơn vị ngành dọc: hỗ trợ Kho bạc Nhà nước phục vụ công tác khóa sổ cuối năm chi cho các cá nhân, hỗ trợ Viện Kiểm sát nhân dân huyện và Tòa án nhân dân huyện kinh phí phục vụ xét xử lưu động trên địa bàn huyện . . . Tuy nhiên, nội dung hỗ trợ chưa cụ thể số lượng vụ án xét xử, chưa cụ thể các hoạt động khác của ngành cần phối hợp là chưa phù hợp quy định.

Năm 2023 UBND huyện không có giao dự toán cho Hội Cựu giáo chức. Riêng đối với các đơn vị ngành dọc hưởng lương từ cấp trên, nếu có phát sinh những nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện, thì UBND huyện sẽ kiểm tra chi tiết nội dung và hỗ trợ kinh phí để tổ chức thực hiện.

+ Trong năm, địa phương sử dụng dự phòng ủy thác qua Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách Xã hội cho vay giải quyết việc làm là chưa phù hợp nội

dung chi; phân bổ, sử dụng nguồn tăng thu, kết dư ngân sách chưa báo cáo HĐND huyện quyết định tại kỳ họp gần nhất; chưa có giải pháp hiệu quả thu hồi các khoản tạm ứng kéo dài nhiều năm.

Đối với việc Ủy thác qua Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách Xã hội cho vay giải quyết việc làm. UBND huyện không còn cấp lệnh chi qua tài khoản tiền gửi để giao dịch.

+ Năm 2021, ngân sách huyện hụt thu so với dự toán HĐND huyện giao, UBND huyện chưa trình Thường trực HĐND huyện quyết định điều chỉnh giảm một số khoản chi ngân sách và báo cáo huyện tại kỳ họp gần nhất theo quy định.

Qua kiến nghị của Kiểm toán, UBND huyện đã chỉ đạo cho Chi Cục thuế và Phòng Tài chính - Kế hoạch phải thực hiện tham mưu kịp thời khi có diễn biến để trình Thường trực HĐND tại kỳ họp gần nhất.

Qua thực hiện Thông báo kết quả kiểm toán, Ủy ban nhân dân huyện đã khắc phục được những hạn chế, khuyết điểm nêu trên. Bên cạnh đó vẫn còn một vài khuyết điểm chưa khắc phục được.

b) Những hạn chế, khuyết điểm chưa khắc phục được. Những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện. Nguyên nhân (chủ quan, khác quan).

+ Địa phương hỗ trợ kinh phí cho các hội đặc thù trên địa bàn huyện vào tài khoản dự toán Phòng Nội vụ để chi thù lao, chi hoạt động cho các hội đặc thù là chưa phù hợp.

Nguyên nhân là quyết định thành lập hội là chỉ có 01 biên chế, không đủ để đăng ký mở tài khoản quan hệ giao dịch với Kho bạc Nhà nước. Vì đơn vị quan hệ giao dịch phải có chủ tài khoản và kế toán tài khoản, nên các hội phải nhờ tài khoản dự toán của Phòng Nội vụ.

+ Còn về các khoản tạm ứng kéo dài nhiều năm. Nguyên nhân là nguồn của huyện chỉ đảo bảo cân đối ngân sách hàng, nên không có nguồn bổ sung cho đơn vị để đơn vị hoàn tạm ứng.

+ Thời điểm kiểm toán, địa phương chưa được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất trên địa bàn huyện An Phú; Ban Quản lý Dự án ĐTXD khu vực huyện An Phú là đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên, đơn vị quản lý, sử dụng thửa đất số 06 tờ bản đồ số 34 tại thị trấn An Phú với diện tích 245,8 m² dùng làm trụ sở cơ quan nhưng chưa thực hiện các thủ tục trình cơ quan có thẩm quyền ban hành quyết định cho thuê đất, ký hợp đồng thuê đất.

c) Phương án, giải pháp để thực hiện trong thời gian tới nhằm tiếp tục khắc phục những hạn chế, khuyết điểm.

Đến gần cuối năm, khi nguồn thu đảm bảo cân đối ngân sách có tăng, UBND huyện sẽ trình Thường trực HĐND bổ sung sunh kinh phí cho các đơn vị, để đơn vị làm thủ tục hoàn tạm ứng ngân sách.

Ủy ban nhân dân huyện đã đệ trình UBND tỉnh phương hướng để thực hiện. Khi được phê duyệt thì UBND huyện sẽ thực hiện hợp đồng thuê đất với Ban Quản lý Dự án ĐTXD khu vực huyện An Phú. Nguồn thu tiền thuê đất sẽ nộp vào ngân sách.

IV. Đề xuất, kiến nghị.

Ủy ban nhân dân huyện không có đề xuất, kiến nghị.

Trên đây là báo cáo của Ủy ban nhân dân huyện An Phú kính gửi Đoàn Khảo sát, giám sát Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang kết quả thực hiện kết luận sau Kiểm toán./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Thanh Phương